TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2017/HSST
Ngày: 19/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Minh Yến**.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Bà Nguyễn Thị Lan

+ Ông Phạm Duy Hiển

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Sỹ Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017 tại Hội trường UBND xã Đoàn Thượng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên toà lưu động, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Vĩnh C**, sinh năm 1958.

ĐKHKTT và chỗ ở: Khu M, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ văn hóa: 4/10.

Con ông: Phạm Vĩnh Đ; con bà: Tạ Thị T.

Có vợ là Phạm Anh T và có 02 con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 976/2004/PTHS ngày 30/6/2004 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân tối cao xử phạt C 02 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 năm 06 tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". C phải chấp hành 09 tháng tù tại bản án số16 ngày 18/7/2002 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội và 02 bản án là 10 năm 09 tháng tù. Ngày 21/01.2012 C chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2017 đến ngày 03/3/2017 chuyển tạm giam tại trại giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Đình H**, sinh năm 1979.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ văn hóa 9/12.

Con ông: Phạm Đình C; con bà: Vũ Thị Á.

Có vợ Nguyễn Thị Th và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2017 đến ngày 03/3/2017 chuyển tạm giam tại trại giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Phạm Vĩnh C, Phạm Đình H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Vĩnh C và Phạm Đình H đều là đối tượng nghiện ma túy và có quan hệ quen biết nhau. Thời gian khoảng giữa tháng 02/2017 Ch đi xe bus từ thị trấn G đến khu vực ga tầu thuộc địa bàn thành phố Hải Phòng, mục đích mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây C gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ và mua của người này 05 gói ma túy đá và 01 gói Heroin với số tiền 2.000.000đồng Ccất giấu ma túy vào trong người và đi về nhà, C dùng cân tiểu ly, dao lam và giấy có sẵn chia số Heroin thành nhiều gói giấy nhỏ, tất cả số ma túy trên C để trên bàn trong buồng chỗ ở của Ch.

Sáng ngày 24/02/2017 đến nhà Ch chơi, tại đây C và H cùng nhau thỏa thuận về việc H bán thuê ma túy cho C, C trả công cho H bằng hình thức cho H ma túy sử dụng và nuôi H ăn ở. Sau khi thống nhất thì C lấy 10 gói Heroin đưa cho H để mang đi bán. Từ ngày 24/02/2017 đến ngày 27/02/2017, H đã sử dụng hết 02 gói Heroin, còn lại 08 gói Heroin, H đem giấu vào trong tất chân, mục đích để đem bán kiếm lời.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/02/2017, H đi bộ từ nơi ở của C ra khu vực nghĩa trang thuộc khu 5, thị trấn G, huyện G thì gặp đối tượng tự khai là Trần Văn V, Vĩnh hỏi H " Có ma túy không bán cho em hai cái". H hiểu ý muốn mua Heroin nên trả lời "Có" và thống nhất giá 100.000đồng/gói. V lấy ra 200.000đồng đưa cho H. H nhận tiền cất vào túi quần và lấy ra 02 gói Heroin đưa cho V. Ngay lúc đó lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an thị trấn G, huyện G phát hiện bắt quả tang hành vi mua bán trái phép chất ma túy của H và V. H bỏ chạy đến trước cửa nhà C thì bị lực lượng Công an bắt giữ, thu giữ trong túi quần V 02 gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều

chữa chất bột dạng cục màu trắng, V khai nhận đó là Heroin vừa mua của H (Niêm phong ký hiệu M1). Thu giữ trong túi quần của H số tiền 200.000đồng H khai là tiền V trả cho H để mua Heroin. Thu giữ trong tất chân của H 06 gói giấy nhỏ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu M2), H khai nhận số Heroin này do C đưa cho H vào sáng ngày 24/02/2017 để H bán thuê cho C. Khám xét khẩn cấp nơi ở của C, thu giữ trên bàn trong buồng chỗ ở của C 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng, bên trong có 05 túi nilon màu trắng kích thước 1,5x1,5cm chứa các hạt tinh thể màu trắng (Niêm phong ký hiệu M3) C khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá, 09 gói hình chữ nhật kích thước khoảng 0,5x1,5cm được gói bằng giấy màu trắng và 01 gói giấy hình vuông kích thước 03x03cm bên trong các gói giấy đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu M4) C khai nhận đều là Heroin, C cất giấu mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Thu giữ trên bàn uống nước chỗ ở của C 01 cân tiểu ly điện tử dùng để cân và chia Heroin.

Tại bản kết luận giám định số 1045/C54 (TT2) ngày 20/3/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất bột mầu trắng trong các mẫu ký hiệu M1,M2 và M4 gửi giám định có tổng trọng lượng lần lượt là 0,065 gam; 0,344 gam và 1,816 gam đều có Heroin. Chất tinh thể màu trắng ký hiệu M3 gửi đến giám định có tổng trọng lượng 0,728gam đều có Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 255/C54 (TT2) ngày 07/7/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Hàm lượng Heroin trong mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M2) gửi giám định là 64%. Hàm lượng Heroin trong mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M4) gửi giám định là 66,9%. Hàm lượng Methamphetamine mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M3) gửi giám định là 72 %.

Tại bản cáo trạng số 52/VKS-HS ngày 31/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Phạm Vĩnh C, Phạm Đình H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Phạm Vĩnh C, Phạm Đình H về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33, Điều 53 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Vĩnh C, Phạm Đình H. Áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Vĩnh C.

Xử phạt bị cáo Phạm Vĩnh C từ 45 tháng đến 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/02/2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình H từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/02/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 chiếc cân tiểu ly điện tử.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 31/12/2016; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Do có sự thỏa thuận giữa Phạm Vĩnh C và Phạm Đình H về việc H bán thuê ma túy cho C. Ngày 24/02/2017 Phạm Vĩnh C đưa cho Phạm Đình H 10 gói Heroin để H mang bán, sau đó H đã sử dụng 02 gói, còn lại 08 gói. Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 27/02/2017 tại khu vực nghĩa trang thuộc khu 5, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Phạm Đình H đang bán trái phép 02 gói Heroin có trọng lượng 0,065 gam cho đối tượng tự khai là Trần Văn V lấy số tiền 200.000đồng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an thị trấn G phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng. Thu giữ trong tất chân của H 06 gói Heroin có trọng lượng 0,344gam, hàm lượng 64%, mục đích H cất giấu để bán. Khám xét khẩn cấp nơi ở của C, thu giữ 10 gói Heroin có tổng trọng lượng 1,816 gam hàm lượng 66,9% và 05 gói Methamphetamine có tổng trọng lượng 0,728gam hàm lượng 72% và 01 chiếc cân tiểu ly. C khai cất giấu số ma túy trên với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng trọng lượng số may túy C đã đưa cho H để bán và cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời là 2,225 gam Heroin và 0,728gam Methamphetamine. Tổng trọng lượng ma túy H đã bán và cất giấu để bán thuê cho C kiếm lời là 0,409 gam.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo C nhận thức được hành vi mua ma túy về cất giấu và thỏa thuận để cho H bán thuê ma túy cho bị cáo nhằm mục đích kiếm lời. Bị cáo H nhận thức hành vi bán thuê trái phép chất ma túy cho C, để C trả công cho bằng hình thức lấy ma túy sử dụng và nuôi ăn

là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Xác định Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời là bài học phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Vĩnh C có 01 tiền án, tại bản án hình sự số 976/HSPT ngày 30/6/2004 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử 02 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 năm 6 tháng tù về tội "C chấp sử dụng trái phép chất ma túy". C phải chấp hành 09 tháng tù của bản án số 16 ngày 18/7/2002 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội và hai bản án là 10 năm 9 tháng tù. Ngày 21/01/2012 C chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích. Ngày 18/6/2012 C thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, tại bản án hình sự số 155/ HSST ngày 11/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 18/6/2014 C chấp hành xong bản án đã được xóa án tích. Do bản án số 976/HSPT ngày 30/6/2004 bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " Tái phạm": quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Đình H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng, các bị cáo C, H đều là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo C đã từng bị kết án có bản án đã được xóa án tích, có bản án chưa được xóa án tích. Bị cáo H đã từng bị kết án và bị xử lý hành chính đều đã được xóa tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo không lấy đó là bài học để sửa chữa, cải tạo thành người tốt mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là

phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 0,157 gam mẫu ký hiệu M2; 1,090 gam mẫu M4 ; 0,392 gam mẫu M3 cùng vỏ bao gói, và vỏ bao gói mẫu ký hiệu M1, là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Toàn bộ được niêm phong số 255/C54(TT2) đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc còn thu giữ 200.000đồng của bị cáo H là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Thu giữ 01 hộp nhựa hình trụ, bị cáo C sử dụng đựng ma túy và 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu C dùng để chia ma túy. Những vật chứng này có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xét giá trị không lớn nên tịch thu cho tiêu hủy.

Về nguồn gốc ma túy, C khai đã mua của một người đàn ông ở khu vực ga tầu, thuộc địa phận thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra không xác định được tên,tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Vĩnh C, Phạm Đình H phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phạm Vĩnh C 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/02/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình H 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/02/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì dán kín có dấu niêm phong số 255/C54 (TT2) của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Tổng cục cảnh sát bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 18/7/2017.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 hộp nhựa hình trụ, 01 cân tiểu ly điện tử. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng. Toàn bộ số vật chứng này có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2017 giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lộc.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 về án, lệ phí Tòa án. Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015.

Bị cáo Phạm Vĩnh C và bị cáo Phạm Đình H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Yến

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại giam Kim Chi;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.